TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 143/2022/DS-ST
Ngày: 26-8-2022
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tú Trinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đinh Thị Thúy Hằng**

2. Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thi**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2020/TLST-DS, ngày 15 tháng 10 năm 2020, về tranh chấp hợp đồng dân sự góp hụi; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-DS, ngày 15/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 137/2022/QĐST-DS, ngày 02/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Sơn Thị Sa R, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp Ô T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị Sơn Thị Sa R:* Ông Đặng Văn C, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố V, tỉnh Trà Vinh, có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Thạch Thị Linh Đ, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp Ô T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/7/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Sơn Thị Sa R là ông Đặng Văn C trình bày: Vào năm 2019, chị Sơn Thị Sa R có tham gia nhiều dây hụi do chị Thạch Thị Linh Đ làm đầu thảo, hụi khui 01 tháng và hụi khui nữa tháng, loại hụi cao nhất là 10.000.000 đồng và thấp nhất 3.000.000 đồng. Chị Linh Đ khi mở hụi có giao danh

sách hụi cho chị Sa R giữ. Vào năm 2020, chị Linh Đ tuyên bố úp hụi, vào ngày 04/7/2020, giữa chị Sa R và chị Linh Đ có đối chiếu nợ hụi lại với nhau, chị Linh Đ có viết giấy cam kết chốt tổng số tiền nợ chị Sa R là 431.080.000 đồng, chị Linh Đ có gửi cho chị Sa R được 80.000.000 đồng còn nợ lại 351.080.000 đồng. Khi chị Linh Đ viết giấy cam kết xong, chị Sa R chỉ giữ giấy cam kết nên các danh sách hụi mà chị Sa R tham gia chị đã bỏ hết không còn. Do đó, chị Sa R không nhớ chính xác chị đã tham gia bao nhiêu dây hụi, mỗi dây chị tham gia bao nhiêu phần và tham gia cụ thể ở loại hụi bao nhiêu, cụ thể số tiền đóng hụi ở mỗi dây là bao nhiêu chị cũng không nhớ chính xác nên chị Sa R căn cứ vào số tiền trong giấy cam kết đã chốt nợ vào ngày 04/7/2020 để khởi kiện.

Chị Sa R yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Thạch Thị Linh Đ có trách nhiệm trả lại cho chị Sa R số tiền hụi còn nợ 351.080.000 đồng không yêu cầu tính lãi. Ông C yêu cầu xét xử vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Sơn Thị Sa R có cung cấp tài liệu chứng cứ gồm: 01 Giấy cam kết ngày 04/7/2020 (Bản chính); 01 (Bản phô tô) giấy chứng minh nhân dân tên Sơn Thị Sa R; 01 (Bản phô tô) sổ hộ khẩu; 01 giấy ủy quyền ngày 15/10/2020.

Đối với bị đơn chị Thạch Thị Linh Đ: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các thủ tục như Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Thạch Thị Linh Đ vắng mặt cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng không đến Tòa án tham gia tố tụng nên không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp trong vụ án là *"Tranh chấp hợp đồng dân sự góp hụi"*. Bị đơn cư trú tại huyện Tiểu Cần nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Sơn Thị Sa R vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền đúng theo quy định pháp luật và người đại diện có đơn xin vắng mặt; Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Thạch Thị Linh Đ đều vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị

Thạch Thị Linh Đ vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Chung, chị Thạch Thị Linh Đ.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Sơn Thị Sa R yêu cầu chị Thạch Thị Linh Đ trả tiền hụi còn nợ bằng 351.080.000 đồng, chị Sơn Thị Sa R không yêu cầu tính lãi. Chị Sơn Thị Sa R có cung cấp được giấy cam kết nợ vào ngày 04/7/2020.

[4] Đối với chị Thạch Thị Linh Đ mặc dù không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện với chị Sa R nhưng Tòa án có ban hành Quyết định yêu cầu chị Linh Đ cung cấp tài liệu, chứng cứ và sao gửi các chứng cứ mà chị Sa R đã nộp gồm: Đơn khởi kiện, giấy cam kết thể hiện việc chị Linh Đ nợ tiền hụi chị Sa R để chị có ý kiến hoặc phản hồi về những chứng cứ mà chị Sa R nộp khởi kiện chị, do chị Linh Đ không có ý kiến về nội dung chị Sa R khởi kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ sơ để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu chị Thạch Thị Linh Đ có nghĩa vụ trả số tiền hụi bằng 351.080.000 đồng là có căn cứ, do chị Sa Ry không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn chị Thạch Thị Linh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Sơn Thị Sa R không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 85, 91, 92; Điều 147, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ, về họ, hụi, biêu, phường;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị Sa R.

Buộc chị Thạch Thị Linh Đ có nghĩa vụ trả cho chị Sơn Thị Sa R số tiền hụi còn nợ bằng 351.080.000 đồng (Ba trăm năm mươi mốt triệu không trăm tám mươi nghìn đồng). Chị Sơn Thị Sa R không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn chị Thạch Thị Linh Đ phải chịu 17.554.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Sơn Thị Sa R không phải chịu án phí; Hoàn trả lại cho chị Sơn Thị Sa R số tiền 8.874.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0002963, ngày 14/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tú Trinh